

Bản án số: 51/2019/HS-ST
Ngày 07-8-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN BIÊN, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thọ Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thà;
2. Bà Trần Thị Bạch Tuyết.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lang - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị T, sinh năm 1976 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố 5, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú hiện nay: Khu phố 7, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị T; có chồng là Nguyễn Văn D và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/4/2019 đến ngày 18/4/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay, có mặt;

2. Phan Văn H, sinh năm 1999 tại tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp S, xã M, huyện B, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn V và bà Trần Thị P; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 15/4/2019 chuyển sang tạm giam từ ngày 18/4/2019 cho đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị T và Phan Văn H đều là người nghiện ma túy. Để có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài, từ khoảng tháng 3/2019, T bắt đầu mua ma túy của người khác về chia nhỏ ra bán lại kiếm lời. H phụ giúp T đi mua ma túy và bán ma túy cho người khác để được T cho ma túy sử dụng và cho tiền tiêu xài.

Hành vi mua bán ma túy của T và H cụ thể như sau:

- Khoảng đầu tháng 3/2019, T mua của người tên M (chưa rõ nhân thân lai lịch) 01 bịch ma túy với số tiền 300.000 đồng, T kêu M giấu bịch ma túy cặp đường bê tông thuộc Khu phố 4, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh. Sau đó, Thịn gọi điện thoại kêu H ra lấy bịch ma túy mang về cho T chia nhỏ ra rồi bán lại cho Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1984, ngụ tại ấp S, xã M, huyện B, tỉnh Tây Ninh 03 lần với số tiền 340.000 đồng, trong đó 01 lần 100.000 đồng và 02 lần mỗi lần 120.000 đồng.

- Khoảng đầu tháng 4/2019, tại nhà của T ở Khu phố 7, thị trấn T, huyện B, T trực tiếp bán cho Phan Phát Đ 01 bịch ma túy với giá 180.000 đồng và kêu H mang 01 bịch ma túy bán cho Đ với giá 200.000 đồng tại đường hẻm gần nhà của T.

- Ngày 15/4/2019, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H, sinh năm 1997, ngụ ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, hùn tiền với nhau để mua ma túy sử dụng, Tr gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy với giá 200.000 đồng, do chưa có sẵn ma túy nên T gọi điện thoại cho M mua 01 bịch ma túy với giá 500.000 đồng, kêu M để bịch ma túy ở đường hẻm thuộc Khu phố 6, thị trấn T, huyện B, sau đó T kêu H ra lấy bịch ma túy mang về cùng với T chia nhỏ ra và bán cho Tr 01 bịch với số tiền 200.000 đồng thì bị Công an huyện Tân Biên bắt quả tang lúc 12 giờ 00 phút cùng ngày.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình.

* Vật chứng thu giữ:

- Khi bắt quả tang, thu trên người của Nguyễn Văn Tr 01 bịch nylon được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng do Tr mua của Nguyễn Thị T (được niêm phong ký hiệu M1); khám xét nơi ở của Nguyễn Thị T thu giữ 04 bịch nylon hàn kín, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu từ M2);

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 bình ga mini; 03 hộp quẹt; 10 ống hút; 01 cân tiểu ly; 02 ống tiêm;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, màu vàng số Imeil: 359046108170920914;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, số Seri 1: 357299082140721, số seri 2: 357299082140739 và 01 sim điện thoại số 0926157353;

- 01 xe mô tô hiệu Jupiter, màu xanh biển kiểm soát 70K6-5798, số máy: 5VT2-65984, số khung RLCJ5VT204Y065984 của bà Trần Thị P là mẹ ruột của bị cáo Phan Văn H.

*** Kết quả trung cầu giám định:**

Tại kết luận giám định số 524/KL-KTHS ngày 17 tháng 4 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận:

- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 bìch nylon được hàn kín (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0231 gam.
- Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 04 bìch nylon được hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1817 gam.

Sau khi giám định, đối tượng M1 đã sử dụng hết trong quá trình giám định; đối tượng M2 còn lại 0,1208 gam.

*** Kê biên tài sản:**

Nguyễn Thị T và Phan Văn H không có tài sản riêng nên Cơ quan cảnh sát Điều tra công an huyện Tân Biên không tiến hành kê biên.

Đối với người tên M bán ma túy cho Nguyễn Thị T hiện nay chưa xác định rõ nhân thân lai lịch cụ thể, khi nào xác định được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn H, Phan Phát Đ, Lê Văn N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bản cáo trạng số 54/QĐ/KSĐT, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Phan Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát huyện Tân Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 08 năm đến 09 năm tù.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Thị T, Phan Văn H.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng và truy thu số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm trở về hòa nhập với cộng đồng, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 15/4/2019, tại khu vực Khu phố 7, thị trấn T, huyện B, tỉnh Tây Ninh, lực lượng Công an huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị T đang bán 01 bạch ma túy, loại Methamphetamine, trọng lượng 0,0231 gam với giá 200.000 đồng cho Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn H. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo T thu giữ 04 bạch ma túy, loại Methamphetamine, có tổng trọng lượng là 0,1817 gam. Hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T đã có đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Bị cáo Phan Văn H là người giúp sức tích cực cho bị cáo T về việc mua ma túy, phân chia ma túy và giao ma túy cho người mua nên xác định bị cáo Phan Văn H là đồng phạm với bị cáo T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Ngoài ra, từ cuối tháng 3/2019 đến ngày 15/4/2019, bị cáo Nguyễn Thị T còn bán ma túy cho Nguyễn Văn Tr 03 lần, 03 bạch ma túy với tổng số tiền là 340.000 đồng; bán cho Phan Phát Đ 02 lần, 02 bạch với tổng số tiền 380.000 đồng. Bị cáo Phan Văn H giúp bị cáo T mua ma túy 02 lần từ M để bán lại, giúp bị cáo T bán ma túy cho Tr 01 lần và bán ma túy cho H 01 lần; mặt khác, ngày 15/4/2019 bị cáo H giúp sức cho bị cáo T bán ma túy cùng một lúc cho 02 người là Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Văn H. Do đó, hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “*Phạm tội 02 lần trở lên*” và “*Đối với 02 người trở lên*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự nên Bản cáo trạng số 54/QĐ/KSĐT ngày 01/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy là loại chất độc được gây nghiện, nên Nhà nước độc quyền quản lý. Nghiêm cấm việc trồng, mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm

phạm đến trật tự, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nên cần xử các bị cáo mức án nghiêm khắc và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội, đồng thời phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Xét vai trò phạm tội của các bị cáo:

Việc thực hiện tội phạm giữa bị cáo Nguyễn Thị T và bị cáo Phan Văn H không có sự bàn bạc, cấu kết chặt chẽ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

Đối với bị cáo Nguyễn Thị T là người trực tiếp đứng ra mua ma túy về phân chia và thỏa thuận bán ma túy cho người mua, ngoài ra bị cáo T trực tiếp bán ma túy cho một số người khác không có sự giúp sức của bị cáo Phan Văn H. Do đó, cần xử bị cáo Nguyễn Thị T mức án nghiêm khắc và cao hơn bị cáo Phan Văn H.

Đối với bị cáo Phan Văn H giúp sức cho bị cáo Nguyễn Thị T đi lấy ma túy, giao ma túy cho người mua và có một lần giúp bị cáo Nguyễn Thị T phân chia ma túy để bán cho Nguyễn Văn Tr nên bị cáo H phải chịu mức án nghiêm khắc nhưng thấp hơn bị cáo T.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự thú ra những lần phạm tội trước đó; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần mức án khi quyết định hình phạt đồng thời cũng thể hiện được chính sách nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H không có điều kiện về kinh tế và không có khả năng đề thi hành án nên miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Đối với người tên M bán ma túy cho Nguyễn Thị T chưa xác định được nhân thân lai lịch cụ thể, khi nào xác định được và có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn Tr, Nguyễn Văn H, Phan Phát Đ mua ma túy của Nguyễn Thị T để sử dụng; Lê Văn N được Nguyễn Thị T cho ma túy để sử dụng, hành vi của các đối tượng này không cấu thành tội phạm do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Biên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[9] Xử lý vật chứng:

- Số lượng ma túy được hoàn lại sau giám định là 0,1208 gam đựng trong 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu M2 (524/KL-KTHS) có chữ ký của giám định viên và trợ lý giám định; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình gas mini,

03 hộp quẹt, 10 ống hút, 01 cân tiểu ly, 02 ống tiêm là vật chứng của vụ án do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Seri 1: 357299082140721, số seri 2: 357299082140739 và 01 sim điện thoại số 0926157353 của bị cáo T; 01 điện thoại Samsung màu vàng, số Imei 3590461081709209/4 của bị cáo H là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính của bị cáo Nguyễn Thị T 870.000 (tám trăm bảy mươi nghìn) đồng và bị cáo Phan Văn H 50.000 (năm mươi nghìn) đồng.

- 01 xe mô tô hiệu Jupiter, màu xanh biển kiểm soát 70K6-5798, số máy: 5VT2-65984, số khung RLCJ5VT204Y065984 xác định chủ sở hữu của bà Trần Thị P là mẹ ruột của bị cáo Phan Văn H, bà P không biết bị cáo Phan Văn H sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-CSĐT ngày 17/6/2019 trả lại cho bà P là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1 Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/4/2019.

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời gian chấp hành án phạt tù tính từ ngày 15/4/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì thư được niêm phong, ký hiệu M2 (524/KL-KTHS) chứa 0,1208 gam là số ma túy còn lại sau giám định có chữ ký của giám định viên và Trợ lý giám định;

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 bình ga mini, 03 hộp quẹt, 10 ống hút, 01 cân tiểu ly, 02 ống tiêm.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại Nokia màu đen, số Seri 1: 357299082140721, số seri 2: 357299082140739 và 01 sim điện thoại số 0926157353 của bị cáo Nguyễn Thị T;

+ 01 điện thoại Samsung màu vàng, số Imei 3590461081709209/4 của bị cáo Phan Văn H.

- Truy tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo:

+ Nguyễn Thị T số tiền 870.000 (tám trăm bảy mươi nghìn) đồng;

+ Phan Văn H số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo Nguyễn Thị T và Phan Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Tân Biên;
- Chi cục THADS huyện Tân Biên;
- THA phạt tù;
- Phòng PV27-Công an Tây Ninh;
- Đội điều tra CA huyện Tân Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Các bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thọ Cường